

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Cung cấp đơn hàng: Vật tư phục vụ sửa chữa lớn
Xúc lật ZL50CN số 2

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng tổ chức chào giá mua Vật tư phục vụ sửa chữa lớn Xúc lật ZL50CN số 2. Kính mời các đơn vị kinh doanh, các Doanh nghiệp có khả năng cung cấp vật tư tham gia chào giá với chủng loại, số lượng, quy cách như sau.

Thông tin về hàng hóa chào giá:

1. Tên hàng hóa, quy cách và số lượng

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
I	Động Cơ			
1	Bộ hơi WD10	Bộ	1	
2	Bộ gioăng đại tu động cơ WD10	Bộ	1	
3	Gioăng mặt máy WD10	Cái	6	
4	Phốt ghít ZL50CN (WD10)	Cái	12	
5	Bạc biên WD10	Bộ	1	
6	Chốt ốc piston	Cái	6	
7	Bạc ốc tay biên WD10	Cái	6	
8	Bạc Balie 81500010046 (WD10)	Bộ	1	
9	Phốt đầu trục cơ SP106818	Cái	1	
10	Phốt đuôi trục cơ SP132527	Cái	1	
11	Lọc gió SP104467	Cái	1	
12	Lọc nhiên liệu tinh ZL50CN	Cái	2	
13	Lọc nhiên liệu thô ZL50CN	Cái	1	
14	Lọc dầu động cơ SP102047	Cái	2	
15	Ống tuy ô nhựa dẫn nhiên liệu F12	m	3	
16	Tuy ô dẫn nhiên liệu hồi WD10	Cái	1	
17	Bạc tỷ xupap WD10	Cái	12	
18	Bộ tăng dây curoa WD10	Cái	1	
19	Dây curoa 10PK 1334	Sợi	1	

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
20	Tubo 61260111005 (J90S-2)	Cái	1	
21	Van hằng nhiệt SP148051	Cái	1	
22	Rơ le tắt máy SP129235	Cái	1	
23	Vòng bi 6007	Vòng	2	
24	Vòng bi 4305ATN	Vòng	1	
25	Vòng bi NU2207EM	Vòng	1	
26	Bơm cao áp ZL50CN CM	Cái	1	
27	Củ đề xúc lật ZL50CN	Cái	1	
II	Hệ thống phanh			
1	Bộ tuy ô dầu phanh cầu sau ZL50CN	Bộ	1	
2	Bộ tuy ô phanh cầu trước ZL50CN	Bộ	1	
3	Tuy ô nén khí 04C0493	ống	1	
4	Tuy ô khí 04C0419	ống	1	
5	Ống dẫn khí 03C0002X0	ống	1	
6	Ống dẫn khí nén 03C0002X0	ống	1	
7	Ống dẫn dầu 05C4954TS	Ống	2	
8	Má phanh 35C0025P01	Cái	16	
9	Piston phanh 50A0009	Cái	32	
10	Phốt chắn dầu 13B0008	Cái	32	
11	Phốt chắn bụi 13B0008	Cái	32	
12	Seal chắn dầu 12B0481	Cái	32	
13	Tổng phanh 13C0067P01	Cái	1	
14	Van kết hợp 13C0026	Cái	1	
15	Van chia hơi lốc kê 13C0012	Cái	1	
III	Hệ thống thủy lực			
1	Tuy ô 07C4862	Ống	1	
2	Tuy ô 07C4863	Ống	1	
3	Tuy ô 07C5111	Ống	1	
4	Phốt xilanh lật gầu SP152531	Bộ	1	
5	Phốt xilanh nâng hạ ZL50CN	Bộ	2	
6	Tuy ô thủy lực nâng hạ 07C1697	Cái	1	
7	Bơm thủy lực 44C0852	Cái	1	
IV	Hệ thống hộp số			
1	Bơm dầu hộp số 11C0700P01	Cái	1	



TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
2	Tuy ô dầu hộp số 07C0001	Cái	2	
3	Bộ phốt đại tu hộp số SP103416	Bộ	1	
4	Bộ gioăng đại tu hộp số 103882	Bộ	1	
5	Vòng bi 21B0010	Vòng	1	
6	Vòng bi 21B0009	Vòng	1	
7	Vòng bi 21B0005	Vòng	2	
8	Vòng bi 21B0002	Vòng	2	
9	Vòng bi 26B0002	Vòng	1	
10	Vòng bi 21B0011	Vòng	1	
11	Vòng bi 21B0008	Vòng	2	
12	Vòng bi 21B0006	Vòng	2	
13	Vòng bi 21B0007	Vòng	1	
14	Vòng bi 21B0015	Vòng	2	
15	Lá thép hộp số 56A0030P01	Cái	1	
16	Lá đồng hộp số nhỏ 37C0001P01	Cái	2	
17	Lá thép nhỏ 56A0028P02	Cái	1	
18	Seal chắn dầu 12B0034	Cái	2	
19	Phốt chắn dầu 13B0169	Cái	2	
20	Căn đồng 57A0021	Cái	16	
21	Bánh răng quá tải 52C0071	Bộ	1	
22	Đĩa ép số 2 75A0008	Cái	1	
V	Hệ thống thân, cần, gầu			
1	Bạc chao xilanh lái 25B0002	Cái	2	
2	Phốt chắn bụi 35C0013	Cái	4	
3	Chốt nâng gầu 11D0859	Cái	2	
4	Chốt lật gầu 11D0003	Cái	1	
5	Chốt lật gầu 11D00858	Cái	1	
6	Ống dẫn mỡ bôi trơn 01C0712	Cái	1	
7	Ống dẫn mỡ bôi trơn 01C0713	Cái	1	
8	Ống dẫn mỡ bôi trơn 01C00570	Cái	1	
9	Ống dẫn mỡ bôi trơn 01C00571	Cái	1	
10	Bánh răng moay ơ	Bộ	2	
11	Bulong tắc kê SP102920	Bộ	24	
12	Bulong giằng cầu 77A1127	Bộ	8	

0162
NGT
PHÁ
NGT
O BẢ
ANG-V

TT	Tên vật tư – Quy cách	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
13	Bạc ốc cân bằng 55A0025	Cái	2	
14	Chốt giữa thanh đòn gánh 11D0002	Cái	1	
15	Bạc giữa thanh đòn gánh 55A0008	Cái	1	
16	Phốt chắn bụi 35C0004	Cái	2	
VI	Cabin, điện, điều hoà			
1	Lọc cabin 37C1270	Cái	1	
2	Phin lọc điều hòa 46K0043	Cái	1	
3	Van tiết lưu 447500-2370	Cái	1	
4	Lốc điều hoà B508SC02F	Cái	1	
5	Triết áp điều hòa 46C2755	Cái	1	
6	Ống tụy ô điều hoà	m	10	
7	Đầu cos điều hoà vuông góc	Cái	4	
8	Cảm biến giàn lạnh 46C4694	Cái	1	
9	Quạt giàn lạnh điều hòa ZL50CN	Cái	1	
10	Ắc quy 12V 100AH	Bình	2	
11	Bóng đèn H4-24V	Cái	2	
12	Đèn nóc 32B0026	Cái	4	
13	Bóng đèn H3-24V	Cái	2	

2. Chất lượng và xuất xứ hàng hoá

- Chất lượng hàng hóa: Hàng mới 100%, không khuyết tật, đảm bảo đúng quy cách và các tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Hàng hóa có đầy đủ giấy tờ CO, CQ.

- Thời gian bảo hành: 06 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa

- Xuất xứ: Hàng hoá có xuất xứ từ Trung Quốc

3. Hình thức tham gia và thời gian chào giá:

3.1. Hình thức gửi thư chào giá:

Quý khách hàng gửi Bản báo giá của đơn hàng trực tiếp, hoặc qua đường bưu điện gửi về theo địa chỉ: **Phòng Kế hoạch Vật tư, Công ty Cổ phần Gang Thép Cao Bằng Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.**

3.2. Thời gian phát hành Thư mời báo giá: Từ 14h00 ngày 11/05/2023 đến 14h00 ngày 19/05/2023.

3.3. Thời gian nộp Thư báo giá: Đến 14h00' ngày 19/05/2023.

3.2. Thời gian mở thư chào giá: Vào lúc 14h30 ngày 19 tháng 05 năm 2023 tại phòng Kế hoạch Vật tư - Công ty Cổ phần Gang Thép Cao Bằng

4. Giá chào hàng: Khách hàng cần ghi rõ giá trên chưa bao gồm hay đã bao gồm VAT.

5. Các yêu cầu về thương mại:

5.1. Thời gian giao hàng: Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

5.2. Địa điểm giao nhận hàng: Địa điểm giao nhận hàng tại kho bên Mua (Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng).

5.3. Thời gian thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu hàng hoá và đầy đủ chứng từ thanh toán.

+ Khách hàng có thể đề xuất về thời gian thanh toán (nếu có)

5.4. Điều kiện thương mại khác (nếu có).

6. Địa chỉ liên hệ:

Thông tin mời chào giá hàng hóa được thông báo trên trang mạng điện tử của Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng tại website <https://gtcb.com.vn/>.

Quý khách cần nhận thêm thông tin chi tiết liên hệ với Phòng Kế hoạch Vật tư Công ty Cổ phần Gang Thép Cao Bằng. Đ/c: Km7, QL4A, xã Chu Trinh, TP Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Điện thoại 02063 953 369 trong giờ làm việc hành chính.

Công ty Cổ phần Gang Thép Cao Bằng rất mong được sự quan tâm hợp tác của Quý khách hàng. /.

Nơi nhận: /

- Niêm yết tại Công ty;
- Đơn vị khách hàng;
- Lưu: KHVT.
- Website công ty;



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Phương

